

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH B PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 24/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH B PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Trọng B

Bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh B Phước tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh B Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H, sinh năm 1989, tại Hưng Yên; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh B, huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước; nghề nghiệp: công nhân cạo mủ cao su; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Hùng và bà Đỗ Thị Mai; tiền án: 02 tiền án: Ngày 14/11/2011 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước xử phạt 09 tháng tù theo Bản án hình sự số 06/2012/HSST ngày 16/3/2019, ngày 12/12/2012 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 15/6/2013 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù theo Bản án số 12/2014/HS-ST ngày 28/3/2014, ngày 23/01/2016 chấp hành xong hình phạt tù ; tiền sự: Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 29/11/2016, đến ngày 16/8/2018 đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 26/01/2019 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Đức D, sinh năm: 1999 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn 02, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/01/2019 Phương điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 93F1-069.45 chở theo 01 bao nylon màu xanh, bên trong chứa 12 bịch pháo (loại pháo bi) đến nhà của Nguyễn Thành H thuộc ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh B, huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước để nhờ H vận chuyển pháo sang xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập giao cho người khác (chưa rõ ai) đồng thời Phương nhờ H mua giùm cho Phương thêm 05 hộp pháo (loại pháo hoa) thì được H đồng ý. Sau đó H điện thoại cho Phạm Đức D nói D đến nhà của H. Tại đây Phương đưa cho D số tiền 1.140.000 đồng để mua 05 hộp pháo (loại pháo hoa), sau khi nhận được tiền của Ph, D gặp và mua của Nguyễn Văn B (B Th) 05 hộp pháo hoa với giá 1.750.000 đồng (D bù thêm 610.000 đồng) rồi điều khiển xe mô tô cùng với Võ Sỹ Luân (bạn của D) quay về lại nhà H. Khi về tới đến gần nhà H (cách khoảng 500 m) D gặp H điều khiển xe biển số 93F1-069.45 (xe của Phương) đi ngược chiều lại, tại đây D giao 05 hộp pháo hoa (được đựng trong bao nylon màu đen) cho H, lúc này H rủ D đi chơi cùng với H thì D đồng ý. Sau đó H chở D cùng 12 bịch pháo bi đặt phía trước xe và 05 hộp pháo hoa (D ngồi sau ôm) đi theo đường liên thôn B Giai, xã Phước Minh để đến bến đò Phước Minh thuộc thôn B Giai, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi đến bến đò Phước Minh, H tháo bao nylon chứa 12 bịch pháo bi cùng 05 hộp pháo hoa bỏ xuống đất, cùng lúc này Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp cùng Công an xã Phước Minh phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 bao nylon màu xanh bên trong có 12 bịch pháo nổ (loại pháo bi), 05 hộp pháo hoa đựng trong bao nylon màu đen, 01 xe mô tô loại Exciter biển số 93F1-069.45; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1021/C09B ngày 21/01/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: 12 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7 cm có màu sắc khác nhau, có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, tổng khối lượng là 6,1 kg và 05 khối hình lập phương, kích thước 12 cm x 12cm x 12cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong có chứa 25 ống giấy hình trụ tròn dài 12 cm, đường kính 2,3 cm gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng là 4,8 kg (mẫu vật hoàn lại sau giám định còn 04 hộp).

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh B Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “vận chuyển hàng cấm” theo khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn

Thành H như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 191, các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 10,9 kg pháo nổ; tịch thu xung quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thành H; trả lại Phạm Đức D điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày:

- Bị cáo Nguyễn Thành H khai nhận: Do bị cáo có mối quan hệ là bạn bè với Phương và nghĩ sẽ được Phương trả công cho việc vận chuyển pháo nổ nên vào ngày 17/01/2019 H đã đồng ý vận chuyển giùm Phương 10,9 kg pháo nổ từ ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh B, huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước sang xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập để giao cho người khác, khi đến tại khu vực bến đò Phước Minh thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp cùng Công an xã Đa Kia bắt quả tang. Nay bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Đối với D là người được bị cáo rủ đi chơi cùng, bị cáo không nói với D là đi vận chuyển pháo, trên đường đi bị cáo cũng không có nói cho D biết hay bàn bạc gì với D về việc vận chuyển pháo, D cũng không được mở bao nylon màu xanh ra xem là vật gì và bị cáo không nói cho D biết là bên trong có chứa pháo nổ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đức D trình bày tại các biên bản lấy lời khai: Vào ngày 17/01/2019 D nhận lời mua giùm cho Phương 05 hộp pháo hoa, sau khi D mua được pháo của Nguyễn Văn B (B Thống) quay về thì gặp H, tại đây D giao 05 hộp pháo hoa cho H và được H rủ D đi chơi cùng với H thì D đồng ý. Sau đó H chở D cùng 12 bịch pháo bi và 05 hộp pháo hoa (D ngồi sau ôm) đi theo đường liên thôn B Giai, xã Phước Minh để đến bến đò Phước Minh thuộc thôn B Giai, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, khi đi đến bến đò Phước Minh thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp cùng Công an xã Phước Minh phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đối với 05 hộp pháo hoa là do D mua giùm cho Phương nên D biết rõ là pháo, còn đối với 12 bịch pháo bi được đựng trong bao nylon màu xanh được H để phía trước xe thì D đoán đó là pháo chứ D không có được mở ra xem và cũng không được H nói cho biết là vật gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh B Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận định giá tài sản; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài và vì nể nang bạn bè nên ngày 17/01/2019 Nguyễn Thành H đã vận chuyển 10,9 kg pháo nổ từ thị trấn Thanh B, huyện Bù Đốp đến thôn B Giai, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh B Phước thì bị phát hiện.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành H so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 17/01/2019 khi chưa được xóa tiền án của Bản án số 06/2012/HS-ST ngày 16/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước và Bản án số 12/2014/HS-ST ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai và chưa được xóa tiền sự theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước. Do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm của Nhà nước.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nể nang bạn bè và muốn hưởng tiền công từ việc vận chuyển nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già, gia đình có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo hưởng mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng cha mẹ già, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với Phạm Đức D giúp sức cho Nguyễn Thành H vận chuyển 4,8 kg pháo nổ, không đủ trọng lượng để khởi tố đối với D nên ngày 15/3/2019 Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt vi phạm hành chính, do đó Hội đồng xét xử không xử lý lại.

[8] Đối với đối tượng tên Phương là người đã nhờ bị cáo H vận chuyển pháo nổ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, do đó cần tách hành vi của đối tượng này ra để cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Thanh B (B Thống) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đốp, tỉnh B Phước để xử lý theo quy định.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 10,9 kg pháo nổ là vật chứng của vụ án, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353407097867410 của Nguyễn Thành H sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bao lyhon loại bao xác rắn và 01 túi nylon màu đen là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEL1: 359014098008541 của Phạm Đức D không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho D.

- Đối với xe mô tô hiệu Exciter, biển số 93F1-069.45 là phương tiện H sử dụng vận chuyển pháo nổ. Qua tra cứu, xác minh xác định biển số đúng của chiếc xe trên là 71B2-965.39, chủ sở hữu là ông Võ Văn Sang, địa chỉ: ấp Giồng Sâu, xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và đây cũng là vật chứng của vụ án “trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 18/4/2018 tại huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã có công văn đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre phối hợp nhận lại chiếc xe mô tô trên để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Do đó cần giao chiếc xe này lại cho Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 191; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “vận chuyển hàng cấm”

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 26/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 12 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá), tổng cộng 6,1 kg; 04 khối hình lập phương, bên trong có chứa 25 ống giấy hình trụ tròn; 01 túi nylon màu đen và 01 bao nylon màu xanh.

- Trả lại Phạm Đức D điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEL1: 359014098008541.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEL1: 353407097867410 của Nguyễn Thành H.

- Giao xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 93F1-069.45 màu xanh đen, tình trạng xe đã cũ có nhiều vết xước, không có khóa, không có kiềng chiếu hậu cho Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử lý.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly